| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ V**<br>**TỈNH P** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 11/2023/QĐST-DS | *V, ngày 24 tháng 4 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** **Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1955**.

- ***Bị đơn:*** **Ông Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957**.

Đều ĐKHKTT: Khu 5, phường Vân Phú, thành phố V, tỉnh V

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn S và bị đơn ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị H nhất trí với Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ tài sản và Biên bản định giá tài sản ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V. Hai bên đương sự hoàn toàn nhất trí với bản trích đo hiện trạng sử dụng đất do Công ty TNHH khảo sát TVT đo đạc ngày 07/3/2023.

- Ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị H đều xác định diện tích đất chồng lấn là 218,7m$^2$ đất vườn thuộc quyền quản lý, sử dụng, định đoạt của ông Nguyễn Văn S theo các chỉ giới 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 1, 28, 29, 30, 21. (Có trích đo hiện trạng kèm theo).

- Về tài sản và cây cối lâm lộc trên đất: Hai bên đương sự thống nhất không phải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho nhau. Ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm tự tháo dỡ tài sản trên đất và thu dọn cây cối lâm lộc khi gia đình ông Nguyễn Văn S yêu cầu.

**3.** Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn S tự nguyện xin chịu toàn bộ 11.100.000 đồng *(Mười một triệu, một trăm nghìn đồng)* chi phí đo đạc, thẩm định, định giá tài sản. Xác nhận ông S đã nộp đủ số tiền trên.

**4**. Về án phí dân sự: Ông Nguyễn Văn S, ông Nguyễn Tuấn Đ, bà Nguyễn Thị H đều là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

**5.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**6.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TP. V, T. V;
- Chi cục THADS TP. V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Anh T**